

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 605/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Kim N**, sinh ngày 28/10/2001.

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện B, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Minh T**, sinh ngày 05/3/1999.

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Kim N và anh Lê Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Kim N và anh Lê Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Minh T đồng ý để chị Phạm Kim N được nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc Như Ý, sinh ngày: 04/5/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Kim N không yêu cầu anh Lê Minh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Minh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Kim N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Lê Minh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Kim N và anh Lê Minh T khai thống nhất không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Kim N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Kim N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006924 ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Phạm Kim N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã V, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (Số 34 ngày 16/12/2019);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Nguyễn Hồng Phương**